

Bản án số: 68/2021/HS-ST

Ngày: 12/11/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Ngọc Thiện

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Đỗ Thị Lài

Ông Trần Văn Việt

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Na – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:* Bà H Thị Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2021/HSST ngày 06/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2021/HSST-QĐ ngày 14/6/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 43A/2021/QĐ-HPT ngày 14 tháng 6 năm 2021; Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 05/2021/TB-TA ngày 08 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 75/2021/QĐ-HPT ngày 21 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

**1/ Hà Huy H**, sinh năm 1996 tại Kiên Giang;

HKTT: ấp K2B, xã T, huyện T, tỉnh K; nghề nghiệp: lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 9/12; cha là Hà Thiên H, mẹ là Phạm Thị Hồng C; bị cáo là con lớn trong gia đình có 03 anh em; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt ngày 16/12/2020 (có mặt)

**2/ Nguyễn Quang K**, sinh năm 1991 tại Bà Rịa – Vũng Tàu;

HKTT: thôn Q.T 1, xã N, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 7/12; cha là Nguyễn Quang T, mẹ là Đinh Thị L; bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình có 04 anh em; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 18/11/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xử phạt 40 tháng tù về tội “Cướp tài sản” theo Bản án số 72/HSST.

- Ngày 01/3/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 73/HSPT. Bị bắt ngày 16/12/2020 (có mặt).

**3/ Đinh H T**, sinh năm 1996 tại Bà Rịa – Vũng Tàu;

HKTT: thôn T, xã N, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Tin lành; Trình độ học vấn: 9/12; cha là Đinh Tấn B, mẹ là Nguyễn Thị Như M, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình có 03 anh em; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 16/12/2020 (có mặt).

*\*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Hà Huy H:* Luật sư Huỳnh Khắc T – Văn phòng luật sư Nguyễn Văn Vũ – Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

*\*Bị hại:* Bà Lê Thị M, sinh năm 1971; địa chỉ: thôn S, xã N, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có đơn xin xét xử vắng mặt).

*\*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Dương Văn Đ, sinh năm 1984; địa chỉ: số 42 đường 19 thôn T, xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

+ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1971; địa chỉ: A đường 27/4 phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/11/2020, Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tiếp nhận tin báo về tội phạm của Công an huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu vụ việc có dấu hiệu phạm tội “Lưu hành tiền giả” do các đối tượng Hà Huy H, Nguyễn Quang K và Đinh H T thực hiện. Vật chứng thu giữ gồm: 01 mẫu giấy ghi dãy số 050114085100 Trần Văn Toàn và 10 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có cùng số seri ZP 17881126; 04 tờ tiền giả mệnh giá 200.000đ có cùng số seri DS18705800; 05 tờ tiền mệnh giá 100.000đ có cùng seri RN05908087.

#### ***Qua điều tra đã xác định được:***

Hà Huy H, Nguyễn Quang K có mối quan hệ anh em ngoài xã hội, H trú tại TP. Hồ Chí Minh, K trú tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Mỗi khi từ TP. Hồ Chí Minh về H thường xuyên ở lại nhà của K, tại thôn Quảng Thành 1, xã Nghĩa Thành, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Tại đây H có quen biết với Đinh H T là bạn của K, cả ba đều không có nghề nghiệp, thường tụ tập tại nhà K để chơi game. Khoảng tháng 11/2020, khi Hà Huy H đã tiêu xài gần hết số tiền gia đình cho đi làm ăn thì H nghĩ cách dùng số tiền còn lại để mua bán mặt hàng gì đó kiếm thêm tiền. Sáng ngày 16/11/2020, Hà Huy H từ nhà K bắt xe khách về lại thành phố Hồ Chí Minh, trên đường đi H sử dụng điện thoại di động truy cập mạng xã hội Facebook thì thấy một tài khoản đăng tin rao bán tiền giả theo tỷ lệ 1:5 (tức 1.000.000 đồng tiền thật mua được 5.000.000 đồng tiền giả), H nảy sinh ý định

dùng số tiền 10.000.000đ còn lại của mình để mua tiền giả về để tìm cách lưu hành đổi lấy tiền thật kiếm lợi nhuận. Khi có thông tin về việc mua bán tiền giả, H điện thoại cho K trao đổi về việc mua tiền giả, K nói với H: “Cứ đến gặp người bán tiền giả xem chất lượng tiền giả thế nào rồi tính sau”.

H nhắn tin với người đang bán tiền giả hẹn gặp để xem tiền rồi mới thỏa thuận mua bán, người bán tiền giả đồng ý và hẹn gặp H tại đường Quách Điêu, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh. Khoảng 9h, H mang theo 10.000.000 đồng đến địa điểm đã hẹn, khi H vừa nhận một xấp tiền giả từ người bán thì bị người này đập ngã, giật 10.000.000 đồng tiền thật trên người H rồi lên xe máy bỏ chạy, H còn giữ lại được xấp tiền giả đang cầm trên tay có trị giá tương ứng 7.300.000 đồng, gồm 03 loại (11 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 06 tờ mệnh giá 200.000 đồng và 10 tờ mệnh giá 500.000 đồng. Sau đó, H lên xe khách đi về lại nhà K.

Khoảng 18h cùng ngày H về đến nhà K. Lúc này, Thương đang ở nhà K chơi. H lấy xấp tiền giả ra đưa cho K xem, Thương có nhìn thấy xấp tiền giả nhưng K không cho xem cùng mà đưa lại cho H. H hỏi K cách xử lý số tiền giả này nhưng K nói chưa nghĩ ra và quay về phòng ngủ chơi game. Đến khoảng 20h, K đưa cho H 5.000.000đ đồng nhờ H mang số tiền này đến tiệm điện thoại di động của bà Lê Thị M, sinh năm 1971 (trú tại thôn Sông Cầu, xã Nghĩa Thành, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) để thuê chị M chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng Vietcombank, số tài khoản 1015273057 của K (M kinh doanh dịch vụ chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng bằng hình thức nhận tiền mặt của khách rồi chuyển lại vào tài khoản do khách yêu cầu qua ứng dụng ViettelPay Pro trên điện thoại di động và thu phí dịch vụ chuyển tiền khoảng 20.000 đồng đến 300.000 đồng). Sau khi chuyển tiền cho K xong, trên đường về H nảy sinh ý định dùng số tiền giả của mình đưa cho bà M để lừa bà M chuyển tiền thật vào tài khoản ngân hàng của K. Khi về đến nhà, H bàn bạc với K việc này, K đồng ý nhưng K nói không dùng tài khoản ngân hàng của mình để nhận tiền từ bà M mà dùng một tài khoản ngân hàng Sacombank mang tên Trần Văn Toàn, số tài khoản 050114085100, đây là tài khoản do Mai Văn Nhân, sinh năm 1997 (trú tại thôn Hữu Phước, xã Suối Nghệ, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) đăng ký mở và đã cho K thẻ ATM của tài khoản này. Lúc này, Đình H T cũng đang ngồi chơi game trong phòng và nghe được K, H bàn bạc. K nhờ Thương hỗ trợ H cùng đi đến tiệm của bà M tiêu thụ tiền giả, Thương đồng ý. Để đề phòng việc tiêu thụ tiền giả bị phát hiện, K nói với Thương và H đợi đến đêm khuya khi ngoài đường vắng người mới đi, đồng thời phân công Thương là người cầm tiền giả vào tiệm giao cho bà M vì H vừa đi chuyển tiền cho K nên dễ bị nhận ra giọng nói, khi bà M chuyển khoản xong, Thương sẽ chở H ra trụ ATM gần đó để rút tiền.

Sau khi bàn bạc, thống nhất về phương án đi tiêu thụ tiền giả xong, H lấy thẻ ATM Sacombank tên Trần Văn Toàn, xé một mảnh giấy tập rồi ghi các thông tin: "Sacombank, Trần Văn Toàn, 050114085100" in trên thẻ ra mảnh giấy. H dùng số thuê bao 0374746151 của mình gọi điện thoại cho bà M hỏi bà M đang ở đâu và giờ này còn chuyển tiền không để xác định bà M vẫn ở nhà và chưa đi ngủ, khi bà M trả lời đang ở nhà và giờ này tiệm đã nghỉ thì H cúp máy. Khoảng hơn 23h, H và K đếm lại đủ 7.300.000 đồng và lấy thẻ ATM Sacombank tên Trần Văn

Toàn cùng mảnh giấy đã ghi sẵn thông tin tài khoản đưa cho Thương giữ và đọc mật khẩu thẻ ATM cho Thương. Thương lấy xe máy hiệu ENJOY biển số 72X2-4256 mượn của ông ngoại mình chở H đến một góc tối không có đèn đường gần tiệm bà của M. H ngồi đợi ngoài xe còn Thương đi bộ vào gọi bà M, Thương nói mình được người ta nhờ đến thuê M chuyển khoản 7.000.000 đồng. Thương đưa qua khe cửa cuốn của tiệm cho bà M 7.000.000 đồng tiền giả và mảnh giấy ghi thông tin tài khoản. Bà M nhận tiền giả từ Thương đếm lại đủ 7.000.000 đồng và báo phí chuyển tiền là 200.000 đồng. Thương tiếp tục đưa qua khe cửa cuốn cho bà M 300.000 đồng tiền giả còn lại, gồm 200.000 đồng trả phí chuyển tiền và 100.000 đồng mua một thẻ cào điện thoại Viettel loại mệnh giá 100.000 đồng. Sau đó, Thương chở H đến trụ ATM ngân hàng Agribank ở xã Đá Bạc, huyện Châu Đức để chờ bà M chuyển khoản rồi rút tiền. Tuy nhiên, khi Thương đưa thẻ vào máy ATM nhập mật khẩu thì máy báo sai mật khẩu nên Thương chở H quay lại nhà K. Thương và H báo lại cho K biết đã đưa 7.300.000 đồng tiền giả cho bà M nhưng mật khẩu K cho Thương không đúng. K nói trước đây thẻ ATM này K cho anh họ của H là Hà Công Sơn, sinh ngày 20/6/1994 (trú tại: thôn Trung Sơn, xã Suối Nghệ, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu), sau đó Sơn đến nhà K chơi rồi bỏ lại thẻ. Thương điện thoại cho Hà Công Sơn và hỏi Sơn mật khẩu thẻ ATM Sacombank Trần Văn Toàn, sau khi được Sơn đọc mật khẩu, Thương lấy xe máy đi một mình đến trụ ATM Agribank Đá Bạc kiểm tra số dư tài khoản thì thấy bà M vẫn chưa chuyển khoản nên quay về nhà K tiếp tục nhắn tin hỏi bà M đã chuyển khoản cho mình chưa. Do bà M làm rơi mất mảnh giấy ghi thông tin tài khoản nên nhắn Thương gửi lại thông tin tài khoản cho mình. Thương nhắn lại thông tin và yêu cầu bà M nhanh chóng chuyển tiền rồi gửi ảnh chụp xác nhận lại cho Thương. Vào lúc 6h14 phút ngày 17/11/2020, bà M đã sử dụng ứng dụng ViettelPay Pro trên điện thoại di động của mình chuyển khoản thành công 7.000.000 đồng vào tài khoản Sacombank Trần Văn Toàn, sau đó chụp ảnh màn hình giao dịch gửi qua Zalo cho Thương. Thương lấy xe máy một mình đến trụ ATM Agribank Đá Bạc rút toàn bộ số tiền 7.000.000 đồng bà M đã chuyển và mang về đưa toàn bộ 7.000.000 đồng và thẻ ATM cho K, K chỉ nhận tiền còn thẻ ATM K nói Thương đưa lại cho Hà Công Sơn hoặc cất ở đâu cũng được. Thương đã cất thẻ ATM này trên nóc tủ tivi trong phòng khách nhà K rồi gọi điện thoại báo vị trí cất thẻ cho Sơn biết. K đã đưa toàn bộ 7.000.000 đồng lại cho H, số tiền này H đã tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi nhận 7.300.000 đồng tiền giả từ Đinh Hoàng T vào tối ngày 16/11/2020, bà Lê Thị M cất tiền trong ngăn kéo bàn đựng tiền bán hàng của tiệm. Khoảng 7h ngày 17/11/2020, bà M đóng 950.000 đồng tiền thẻ cào điện thoại cho ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1971, (trú tại A đường 27/4, phường P, TP. Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) là nhân viên Phòng bán hàng của Vinaphone Châu Đức, trong số tiền này có 450.000 đồng tiền thật (9 tờ 50.000 đồng) bà M để trong túi áo khoác và 500.000 đồng tiền giả (5 tờ 100.000 đồng trùng seri RN05908087) lấy từ xấp tiền loại 100.000 đồng trong ngăn kéo bàn. Sau đó, bà M tiếp tục đóng 30.000.000 đồng cước phí viễn thông cho ông Dương Văn Đ, sinh năm 1984, (trú tại số 42 đường 19, thôn T, xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) là nhân viên Viettel Châu Đức. Bà M lấy các tờ tiền loại 100.000 đồng, 200.000 đồng, 500.000

đồng và đếm đủ 30.000.000 đồng đưa cho ông Đ, khi ông Đ nhận tiền và đếm lại thì phát hiện có 10 tờ tiền giả loại 500.000 đồng (tương ứng 5.000.000 đồng) trùng seri ZP17881126, 04 tờ tiền giả loại 200.000 đồng (tương ứng 800.000 đồng) trùng seri DS18705800, 05 tờ tiền giả loại 100.000 đồng (tương ứng 500.000 đồng) trùng seri RN05908087. Bà M đã mang số tiền giả trị giá tương ứng 6.300.000 đồng nêu trên cùng mảnh giấy ghi thông tin tài khoản Sacombank Trần Văn Toàn tìm được sau khi đánh rơi trong tiệm vào đêm hôm trước đến Công an xã Nghĩa Thành, huyện Châu Đức giao nộp và trình báo sự việc, đồng thời liên hệ đề nghị ông Nguyễn Văn Hiệp kiểm tra lại số tiền 950.000 đồng thu từ bà M. Sau khi kiểm tra và phát hiện có 05 tờ tiền giả loại 100.000 đồng trùng seri RN05908087, ông Hiệp đã chụp ảnh gửi cho bà M để xác nhận và đến Công an huyện Châu Đức giao nộp. Ngày 11/12/2020, bà M đến Cơ quan An ninh điều tra tiếp tục giao nộp thêm 02 tờ tiền giả loại 200.000 đồng (tương ứng 400.000 đồng) trùng seri DS18705800 phát hiện sau khi kiểm tra lại số tiền hàng trong tiệm của mình.

Lời khai của các bị can phù hợp với nhau, phù hợp với bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Căn cứ Bản Kết luận giám định số: 03/PC09-Đ2 ngày 17/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, kết luận: 10 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000đ; 06 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000đ và 10 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000đ được gửi đến giám định là tiền giả.

*\* Việc thu giữ, tạm giữ vật chứng, đồ vật và xử lý vật chứng*

Tạm giữ vật chứng:

- 10 tờ tiền giả loại mệnh giá 500.000 đồng, trùng seri ZP17881126.
- 06 tờ tiền giả loại mệnh giá 200.000 đồng, trùng seri DS18705800.
- 10 tờ tiền giả loại mệnh giá 100.000 đồng, trùng seri RN05908087.
- 01 mảnh giấy kích thước khoảng 7,6cm x 4,9cm có nội dung viết tay bằng mực xanh: “0501 1408 5100” “Trần Văn Toàn” “Sacombank”.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng bạc, số IMEI: 013726001634166.
- 01 thẻ nhựa dùng để gắn sim điện thoại đã tháo sim khỏi thẻ, thông tin trên thẻ thể hiện sim của nhà mạng Mobifone, số thuê bao 0786005459, số seri: 8401190851411195.
- 01 thẻ thông tin về tài khoản của ngân hàng Sacombank, tại mục tên chủ tài khoản có nội dung viết tay bằng mực xanh "Trần Văn Toàn", mục tài khoản VNĐ có nội dung viết tay bằng mực xanh “050114085100”.

Tại Cáo trạng số 39/CT-VKS-P2 ngày 06/5/2021, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố các bị cáo Hòa Huy H, Nguyễn Quang K, Đinh H T về tội "Lưu hành tiền giả" theo quy định tại khoản 2 Điều 207 Bộ luật hình sự năm 2015.

**Tại phiên tòa, trong bản luận tội đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đồng thời phân tích đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên**

bộ bị cáo Hà Huy H, Nguyễn Quang K, Đinh Hoàng T phạm tội “Lưu hành tiền giả”.

Về hình phạt, đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 207; điểm a khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hà Huy H từ 06 đến 07 năm tù; bị cáo Nguyễn Quang K, Đinh H T mỗi bị cáo từ 05 đến 06 năm tù.

Về bồi thường dân sự: Đã được giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định.

Luật sư Huỳnh Khắc Thuận phát biểu quan điểm bảo vệ cho bị cáo Hà Huy H như sau:

Quá trình tham gia vụ án luật sư nhận thấy Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát đối với bị cáo H là đúng người đúng tội nên luật sư không có ý kiến về tội danh, khung hình phạt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự luật sư nhận thấy bị cáo ngay từ đầu đã khai báo thành khẩn. Về nguyên nhân dẫn đến phạm tội là do không có tiền tiêu xài nên nhất thời phạm tội. Luật sư nhận thấy luận tội của Viện kiểm sát nêu rằng các bị cáo phạm tội “Có tổ chức” theo điểm a khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là không có căn cứ vì các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Ngoài ra gia đình các bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả đã xong cho người bị hại; bị hại có đơn bãi nại; bị cáo có nhân thân tốt; có thời gian tham gia công tác xã hội, lần đầu phạm tội. Trong khi đó mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là rất nghiêm khắc. Từ đó luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo H dưới mức thấp nhất của khoản 2 Điều 207 Bộ luật hình sự.

Bị cáo tranh luận Hà Huy H thống nhất theo phần bày của luật sư; và cả 03 bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận trở lại; theo đó các bị cáo tham gia vào vụ án đều có sự phân công trách nhiệm, có vai trò cụ thể trong vụ án từ đó Viện kiểm sát giữ quan điểm áp dụng tình tiết tăng nặng đối với các bị cáo.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo đề có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ nghiêm chỉnh theo thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành



tổ tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo:* Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo **Hà Huy H, Nguyễn Quang K, Đinh Hoàng T** đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có căn cứ xác định nội dung vụ án như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân, sáng ngày 16/11/2020 tại huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh, Hà Huy H mua 7.300.000đ tiền giả của một đối tượng không rõ lai lịch thông qua tài khoản trên mạng xã hội facebook. H mang toàn bộ số tiền giả này về nhà K tại thôn Q 1, xã N, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Tại đây, sau khi bàn bạc tìm cách tiêu thụ, H, K, Thương thống nhất mang số tiền này đến tiệm điện thoại của bà Lê Thị M thuê bà M chuyển tiền vào tài khoản rồi rút tiền trong tài khoản ra để tiêu xài. Thương và H đến tiệm của bà M, Thương dùng 7.000.000đ tiền giả nhờ bà M chuyển khoản vào tài khoản do Thương cung cấp, dùng 200.000đ tiền giả trả công cho bà M và dùng 100.000đ tiền giả mua thẻ điện thoại. Bà M chuyển tiền vào tài khoản theo yêu cầu của Thương và Thương đã đi rút 7.000.000đ trong tài khoản về đưa cho K, K đưa cho H. Đến ngày bị bắt, H đã tiêu xài hết số tiền này.

Như vậy, có đủ căn cứ để xét xử các bị cáo Hà Huy H, Nguyễn Quang K, Đinh Hoàng T về tội “*Lưu hành tiền giả*” theo quy định tại khoản 2 Điều 207 Bộ luật hình sự như cáo trạng của viện kiểm sát truy tố.

[3] *Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:*

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý tài chính của Nhà nước, ảnh hưởng đến việc lưu thông thị trường tiền tệ, làm mất trật tự, trị an xã hội và gây hoang mang trong nhân dân địa phương nơi các bị cáo tiêu thụ lưu hành tiền giả. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo hình phạt đủ nghiêm để có tác dụng cải tạo các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và phòng chống tội phạm chung.

Đối với bị cáo Hà Huy H: Bị cáo đóng vai trò là người đứng đầu, khởi xướng, chủ động tìm nguồn cung cấp, đứng ra giao dịch mua bán tiền giả để lưu hành ra thị trường nhằm mục đích hưởng lợi, chiếm đoạt số tiền 7.000.000đ của bị hại. Vì vậy với bị cáo cần áp dụng mức án nghiêm đứng đầu trong vụ án đứng với hậu quả xảy ra nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với Nguyễn Quang K, Đinh Hoàng T: Các bị cáo tham gia với vai trò là đồng phạm hỗ trợ tích cực trong việc lưu hành tiền giả cho bị cáo Hà Huy H, mặc dù các bị cáo không hưởng lợi bất chính từ hành vi phạm tội nhưng đã góp phần để hành vi của bị cáo H thực hiện tội phạm. Do đó, cần xử phạt các bị cáo hình phạt nghiêm tương ứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc từ

trước do vậy khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất không áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự như đề nghị của Viện kiểm sát đối với các bị cáo. Bị cáo K chấp hành xong hình phạt tại bản án trước nhưng chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tái phạm nên áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường khắc phục hậu quả dân sự cho bị hại; được bị hại bãi nại, vì vậy Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

**[5] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong. Bị hại bà Lê Thị M không có yêu cầu gì khác.**

[6] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- 10 tờ tiền giả loại mệnh giá 500.000 đồng, trùng seri ZP17881126.
- 06 tờ tiền giả loại mệnh giá 200.000 đồng, trùng seri DS18705800.
- 10 tờ tiền giả loại mệnh giá 100.000 đồng, trùng seri RN05908087.
- 01 mảnh giấy kích thước khoảng 7,6cm x 4,9cm có nội dung viết tay bằng mực xanh: “0501 1408 5100” “Trần Văn Toàn” “Sacombank”.
- 01 thẻ nhựa dùng để gắn sim điện thoại đã tháo sim khỏi thẻ, thông tin trên thẻ thể hiện sim của nhà mạng Mobifone, số thuê bao 0786005459, số seri: 8401190851411195.
- 01 thẻ thông tin về tài khoản của ngân hàng Sacombank, tại mục tên chủ tài khoản có nội dung viết tay bằng mực xanh "Trần Văn Toàn", mục tài khoản VNĐ có nội dung viết tay bằng mực xanh “050114085100”.

Tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng bạc, số IMEI: 013726001634166.

[7] Về án phí: Các bị cáo Hà Huy H, Nguyễn Quang K và Đinh Hoàng T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **I. Về trách nhiệm hình sự:**

Tuyên bố: Các bị cáo Hà Huy H, Nguyễn Quang K, Đinh Hoàng T phạm tội “*Lưu hành tiền giả*”.

Áp dụng khoản 2 Điều 207; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt:

**1/ Hà Huy H 06 (sáu) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 12 năm 2020.

Áp dụng khoản 2 Điều 207; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt:



**2/ Nguyễn Quang K 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 12 năm 2020.

Áp dụng khoản 2 Điều 207; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt:

**3/ Đinh Hoàng T 05 (năm) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 12 năm 2020.

**II. Về trách nhiệm dân sự:** Đã giải quyết xong.

**III. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy:

- 10 tờ tiền giả loại mệnh giá 500.000 đồng, trùng seri ZP17881126.
- 06 tờ tiền giả loại mệnh giá 200.000 đồng, trùng seri DS18705800.
- 10 tờ tiền giả loại mệnh giá 100.000 đồng, trùng seri RN05908087.
- 01 mảnh giấy kích thước khoảng 7,6cm x 4,9cm có nội dung viết tay bằng mực xanh: “0501 1408 5100” “Trần Văn Toàn” “Sacombank”.
- 01 thẻ nhựa dùng để gắn sim điện thoại đã tháo sim khỏi thẻ, thông tin trên thẻ thể hiện sim của nhà mạng Mobifone, số thuê bao 0786005459, số seri: 8401190851411195.
- 01 thẻ thông tin về tài khoản của ngân hàng Sacombank, tại mục tên chủ tài khoản có nội dung viết tay bằng mực xanh "Trần Văn Toàn", mục tài khoản VNĐ có nội dung viết tay bằng mực xanh “050114085100”.

+ Tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng bạc, số IMEI: 013726001634166.

*(Hiện Cục thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 47/BB-CTHADS ngày 07/5/2021).*

**IV. Án phí:** Áp dụng Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/NQ/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc các bị Hà Huy H, Nguyễn Quang K và Đinh Hoàng T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**V. Quyền kháng cáo:** Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh để yêu cầu xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương./.

**Nơi nhận:**

- VKSND Cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh BR-VT;
- Cục THADS tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Bị cáo; người bào chữa;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu: Tòa Hình sự, hồ sơ vụ án.

**Huỳnh Ngọc Thiện**